

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 2 trang)

MÃ ĐỀ 406

Họ và tên học sinh:Số báo danh:Lớp:

A. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm).

Câu 1. Có 5 tế bào xoma của 1 loài nguyên phân liên tiếp 4 lần, số tế bào con tạo thành là :

- A. 20 B. 128 C. 80 D. 40

Câu 2. Những đặc điểm nào sau đây thuộc về pha sáng?

1. Diễn ra ở các tilacoit
2. Diễn ra trong chất nền của lục lạp
3. Là quá trình oxi hóa nước
4. Nhất thiết phải có ánh sáng

Những phương án trả lời đúng là

- A. (2), (3), (4) B. (1), (2), (4) C. (1), (3) D. (1), (4)

Câu 3. Đây là các chất hóa học gây ức chế đến quá trình sinh trưởng của vi sinh vật?

- A. Phenol, lipit, protein.
B. Rượu, các hợp chất kim loại nặng, các chất kháng sinh.
C. Iot, cabonhidrat, andehit
D. Nito, lưu huỳnh, photpho.

Câu 4. Nguyên liệu của quá trình quang hợp gồm các chất nào sau đây?

- A. Đường và nước
B. Khí cacbonic, nước và năng lượng ánh sáng
C. Khí cacbonic và nước
D. Khí oxi và đường

Câu 5. Nhóm sinh vật nào sau đây **không** phải là vi sinh vật?

- A. Vi nấm. B. Động vật nguyên sinh.
C. Vi khuẩn. D. Côn trùng.

Câu 6. Điền vào dấucho đúng: Trong lai tế bào sinh dưỡng, khi nuôi hai dòng tế bào trong cùng một môi trường, chúng có thể kết hợp lại với nhau thành chứa bộ nhiễm sắc thể của hai tế bào gốc.

- A. sinh dục - hợp tử. B. sinh dưỡng khác loài - tế bào lai
C. sinh dục - tế bào thai D. sinh dưỡng cùng loài- hợp tử

Câu 7. Khi nói về môi trường nuôi cấy không liên tục , phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Trong nuôi cấy không liên tục, quần thể vi khuẩn chỉ trải qua 2 pha đó là pha cân bằng và pha suy vong
B. Trong nuôi cấy không liên tục, quần thể vi khuẩn sinh trưởng theo một đường cong gồm 4 pha
C. Trong nuôi cấy không liên tục, quần thể vi khuẩn không được bổ sung thêm chất dinh dưỡng mới
D. Trong nuôi cấy không liên tục, không có sự rút bỏ chất thải và vi khuẩn ra khỏi môi trường cấy

Câu 8. Đặc điểm nào sau đây có ở giảm phân mà không có ở nguyên phân?

- A. NST tự nhân đôi ở kì trung gian thành các NST kép
B. Có sự phân chia nhân
C. Xảy ra sự tiếp hợp và có thể có hiện tượng trao đổi chéo NST
D. Có sự phân chia của tế bào chất

Câu 9. Bộ nhiễm sắc thể của loài là $2n=40$. hình thái và số nhiễm sắc thể vào kì sau của nguyên phân là:

- A. 20 Nhiễm sắc thể kép B. 80 nhiễm sắc thể đơn
C. 80 nhiễm sắc thể kép D. 40 nhiễm sắc thể đơn

Câu 10. Trong môi trường nuôi cấy không liên tục, tốc độ sinh trưởng của quần thể đạt cực đại ở pha nào?

- A. Pha suy vong B. Pha tiềm phát C. Pha cân bằng D. Pha lũy thừa.

Câu 11. Trong quy trình làm sữa chua, việc bổ sung một hộp sữa chua vào hỗn hợp nước và sữa có tác dụng gì?

A. Cung cấp thêm chất dinh dưỡng cho môi trường dinh dưỡng.

B. Tạo độ đặc sánh cho môi trường dinh dưỡng.

C. Cung cấp giống vi khuẩn lactic ban đầu.

D. Giảm nhiệt độ của môi trường dinh dưỡng.

Câu 12. Nấm men rượu sinh sản bằng hình thức nào?

A. Bào tử trần

B. Phân đôi

C. Bào tử vô tính

D. Nảy chồi

Câu 13. Trong quy trình nhân bản vô tính ở động vật, tế bào được sử dụng để cho nhân là tế bào nào?

A. Tế bào tuyến vú.

B. Tế bào tuyến sinh dục.

C. Tế bào xôma.

D. Tế bào động vật.

Câu 14. 3 tế bào sinh tinh, qua giảm phân tạo ra mấy tinh trùng?

A. 12

B. 6

C. 4

D. 8

Câu 15. Một loại vi khuẩn chỉ cần amino acid loại methionine làm chất dinh dưỡng hữu cơ và sống trong hang động không có ánh sáng. Vi khuẩn trên thuộc kiểu dinh dưỡng nào?

A. Quang dị dưỡng.

B. Quang tự dưỡng.

C. Hóa dị dưỡng.

D. Hóa tự dưỡng

B. TỰ LUẬN ((5Đ)):

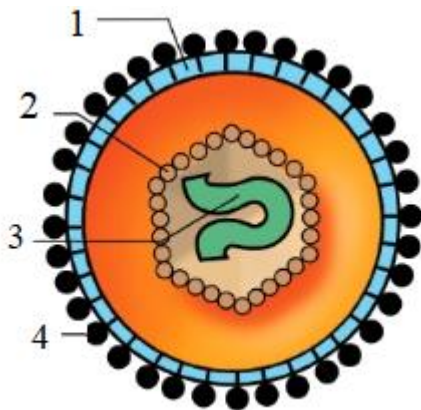
Câu 1 (2.5đ):

a. Hãy nêu vai trò của vi sinh vật đối với tự nhiên và con người?

b. Hãy kể 1 số ứng dụng của vi sinh vật trong xử lý chất thải?

Câu 2 (1.0đ): vì sao trong sữa chua hầu như không có vi sinh vật gây bệnh?

Câu 3 (1.5đ): virut là gì? Hãy chú thích các cấu trúc của 1 virut từ 1-4 cho hình vẽ dưới đây



----- HẾT -----